

Bản án số: 77/2021/DS-PT

Ngày: 04/3/2021

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Trần Thị Liên Anh

**Các thẩm phán:** Ông Mai Tiến Dũng

Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

**Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thùy Trang, Thư ký Tòa  
án

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội:** Ông Lê Đức Phương,  
Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 04 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội  
xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 21/2021/TLPT-DS ngày  
12/01/2021 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 104/2020/DS-ST ngày 14/10/2020 của Tòa  
án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 44/2021/QĐ-PT ngày  
19/02/2021 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Bản Việt**

Trụ sở: Tòa nhà HM Town 412 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5,  
quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh;

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Quang Trung – Tổng Giám đốc;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Văn Sơn (Theo văn bản ủy quyền số  
50/2020/UQ-TTQL&THN ngày 04/3/2020). Địa chỉ: Số 109 phố Xã Đàn,  
phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

**Bị đơn: Chị Mã Thị Lan, sinh năm 1980;**

**Anh Nguyễn Văn Quế, sinh năm 1979.**

HKTT: TDP số 1, Mễ Trì Hạ, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm,  
Thành phố Hà Nội.

Cùng trú tại: P601 nhà No CT Chung cư An Sinh, tổ dân phố số 14,  
phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Do có kháng cáo của chị Mã Thị Lan và anh Nguyễn Văn Quế là bị đơn  
trong vụ án.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo án sơ thẩm vụ án có nội dung như sau:**

### ***Nguyên đơn trình bày:***

Ngày 23/7/2018, chị Mã Thị Lan và anh Nguyễn Văn Quế ký kết với Ngân hàng TMCP Bản Việt (gọi tắt là BVB) Hợp đồng tín dụng để vay vốn chi tiết như sau: Hợp đồng tín dụng số:0458/02218/MB01A-HDTD.TC, Giấy nhận nợ số 01/0458/022018/MB02A- GNN.TC số tiền vay: 200.000.000 đồng. Lãi xuất được quy định trong khế ước nhận nợ, tại thời điểm giải ngân là: 27%/năm trong 3 tháng đầu; Lãi suất quá hạn bằng 150% mức lãi suất trong hạn. Điều chỉnh theo định kỳ 3 tháng lần kể từ tháng thứ 4 kể từ ngày giải ngân, với mức lãi xuất bằng lãi huy động tiền gửi tiết kiệm VNĐ kỳ hạn 13 tháng của VCCB tại thời điểm điều chỉnh + Biên độ 19%/năm. Định kỳ điều chỉnh lãi suất không bắt buộc phụ thuộc vào quyết định của VCCB. Trường hợp không trả đúng hạn tiền lãi theo quy định thì phải trả lãi chậm trả theo mức lãi xuất 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả. Thời hạn vay: 48 tháng (từ 23/7/2018 đến 25/7/2022). Mục đích vay: Bổ sung vốn phục vụ hoạt động kinh doanh. Trong quá trình vay, chị Mã Thị Lan và anh Nguyễn Văn Quế đã trả được tổng số tiền như sau: Gốc 12.501.000 đồng, lãi 15.097.434 đồng. Dư nợ gốc tính đến ngày 14/9/2020: 187.499.000 đồng.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng nêu trên, chị Mã Thị Lan và anh Nguyễn Văn Quế vi phạm nghĩa vụ trả nợ và chịu mức lãi suất nợ quá hạn. BVB đã nhiều lần đôn đốc, tạo điều kiện cho chị Mã Thị Lan và anh Nguyễn Văn Quế nhưng anh Quế, chị Lan vẫn không thực hiện trả nợ. Tạm tính đến ngày 14/9/2020, chị Mã Thị Lan và anh Nguyễn Văn Quế còn nợ: Gốc 187.499.000 đồng, lãi trong hạn 73.273.588 đồng, lãi phạt chậm lãi 6.330.803 đồng, lãi phạt chậm vốn 33.819.709 đồng. Tổng cộng còn nợ là: 300.923.100 đồng

Đề nghị Tòa buộc chị Mã Thị Lan và anh Nguyễn Văn Quế trả ngay cho Ngân hàng TMCP Bản Việt số tiền nợ là: 300.923.100 đồng của Hợp đồng tín dụng số 0458/02218/MB01A-HDTD.TC, Giấy nhận nợ số 01/0458/022018/MB02A- GNN.TC tạm tính đến ngày 14/9/2020. Trong đó nợ gốc 187.499.000 đồng, nợ lãi trong hạn 73.273.588 đồng, nợ lãi phạt chậm lãi 6.330.803 đồng, nợ lãi phạt chậm vốn 33.819.709 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 15/9/2020 đến ngày chị Mã Thị Lan và anh Nguyễn Văn Quế thực trả hết nợ cho BVB theo lãi suất trong Hợp đồng tín dụng. Nếu chị Mã Thị Lan và anh Nguyễn Văn Quế không thực hiện trả nợ nêu trên thì BVB có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xác minh tài sản, điều kiện thi hành án của chị Mã Thị Lan và anh Nguyễn Văn Quế và tiến hành cưỡng chế, phát mãi các tài sản thuộc quyền sở hữu của chị Mã Thị Lan và anh Nguyễn Văn Quế đến khi hết nghĩa vụ tại BVB. Chị Mã Thị Lan và anh Nguyễn Văn Quế phải chịu án phí theo quy định.

**Bị đơn chị Mã Thị Lan và anh Nguyễn Văn Quế trình bày:** Ngày 23/7/2018, chị Lan và anh Quế có ký kết với Ngân hàng TMCP Bản Việt (BVB) Hợp đồng tín dụng để vay tiền bổ xung vốn kinh doanh số: 0458/02218/MB01A-HDTD.TC, Giấy nhận nợ số 01/0458/022018/MB02A-

GNN.TC số tiền vợ chồng anh chị vay: 200.000.000 đồng. Thời hạn vay: 48 tháng (từ 23/7/2018 đến 25/7/2022). Mục đích vay: Bổ sung vốn phục vụ hoạt động kinh doanh. Đến ngày 14/9/2020 hai vợ chồng còn nợ tiền gốc: 187.499.000 đồng, đã trả được tổng số tiền như sau: Gốc 12.501.000 đồng, lãi 15.097.434 đồng. Tính đến ngày 14/9/2020 gốc 187.499.000 đồng, lãi trong hạn 73.273.588 đồng, lãi phạt chậm lãi 6.330.803 đồng, lãi phạt chậm vốn 33.819.709 đồng. Tổng cộng còn nợ là: 300.923.100 đồng.

Hiện nay vợ chồng anh chị đang khó khăn trong kinh doanh, các cửa hàng đóng cửa mất nguồn thu nhập, vợ chồng nuôi 4 con chung, mẹ già ốm yếu nên đề nghị Ngân hàng Bản Việt miễn toàn bộ lãi xuất, phí phạt cho vợ chồng anh chị. Cho vợ chồng anh chị thanh toán mỗi tháng 2.000.000 đồng/tháng trừ vào gốc cho đến khi trả hết nợ gốc.

**Tại bản án dân sự sơ thẩm số 104/2020/DS-ST ngày 14/10/2020 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã quyết định:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Bản Việt (BVB) đối với chị Mã Thị lan và anh Nguyễn Văn Quế, về việc: Tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số 0458/02218/MB01A-HDTD.TC ngày 23/07/2018 và Giấy nhận nợ số 01/0458/02218/MB02A-GNN.TC ký kết giữa Ngân hàng TMCP Bản Việt (BVB) với chị Mã Thị Lan, anh Nguyễn Văn Quế.

2. Buộc chị Mã Thị Lan, anh Nguyễn Văn Quế phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Bản Việt (BVB) số tiền tính đến ngày 14/9/2020 là: 300.923.100 đồng. Trong đó nợ gốc 187.499.000 đồng, nợ lãi trong hạn 73.273.588 đồng, nợ lãi phạt chậm lãi 6.330.803 đồng, nợ lãi phạt chậm vốn 33.819.709 đồng. Kể từ ngày tiếp theo là ngày 15/9/2020 ông Quế, bà Lan còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến khi thi hành án xong.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Không nhất trí với quyết định của bản án sơ thẩm, bị đơn chị Mã Thị Lan và anh Nguyễn Văn Quế kháng cáo đối với bản án sơ thẩm.

**Tại phiên tòa:**

**Bị đơn chị Mã Thị Lan, anh Nguyễn Văn Quế** đề nghị HĐXX xem xét lại nội dung tính lãi và mức lãi suất áp dụng của ngân hàng. Do hoàn cảnh khó khăn, đề nghị ngân hàng tạo điều kiện miễn giảm lãi cho anh chị.

**Nguyên đơn ngân hàng trình bày:** Mức lãi suất hai bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng phù hợp với quy định của Luật các tổ chức tín dụng, đề nghị HĐXX giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

**Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội:**

Về tố tụng: Hội đồng xét xử và các đương sự tuân thủ đầy đủ các quy định của BLTTDS.

Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ kiện, đại diện VKS nhân dân Thành phố Hà Nội đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 308 BLTTDS giữ

nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 104/2020/DS-ST ngày 14/10/2020 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa xét thấy:

**Về hình thức:** Đơn kháng cáo của bị đơn chị Mã Thị Lan và anh Nguyễn Văn Quế nộp trong hạn luật định, đã nộp dự phí kháng cáo, về hình thức là hợp lệ.

#### **Về nội dung:**

Ngày 23/7/2018, chị Mã Thị Lan và anh Nguyễn Văn Quế ký kết với Ngân hàng TMCP Bản Việt (BVB) Hợp đồng tín dụng để vay vốn chi tiết như sau: Hợp đồng tín dụng số: 0458/02218/MB01A-HDTD.TC và Giấy nhận nợ số 01/0458/022018/MB02A-GNN.TC ngày 23/7/2018. Số tiền vay: 200.000.000 đồng. Thời hạn vay 48 tháng (từ 23/7/2018 đến 25/7/2022). Mục đích vay: Bổ sung vốn phục vụ hoạt động kinh doanh. Lãi xuất được quy định trong khế ước nhận nợ, tại thời điểm giải ngân là 27%/năm trong 3 tháng đầu; Lãi suất quá hạn bằng 150% mức lãi suất trong hạn. Điều chỉnh theo định kỳ 3 tháng lần kể từ tháng thứ 4 kể từ ngày giải ngân, với mức lãi xuất bằng lãi huy động tiền gửi tiết kiệm VNĐ kỳ hạn 13 tháng của VCCB tại thời điểm điều chỉnh + Biên độ 19%/năm. Định kỳ điều chỉnh lãi suất không bắt buộc mà phụ thuộc vào quyết định của VCCB. Trường hợp không trả đúng hạn tiền lãi theo quy định thì phải trả lãi chậm trả theo mức lãi xuất 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả.

Bị đơn chị Lan, anh Quế xác nhận ngày 23/7/2018, anh chị và Ngân hàng TMCP Bản Việt (BVB) có ký kết với Hợp đồng tín dụng vay vốn như ngân hàng trình bày.

Hợp đồng tín dụng số: 0458/02218/MB01A-HDTD.TC và Giấy nhận nợ số 01/0458/022018/MB02A-GNN.TC ngày 23/7/2018 được các bên ký kết trên cơ sở tự nguyện, phù hợp với quy định tại các Điều 116, Điều 117 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và các Điều 90, 91 của Luật các tổ chức tín dụng, nên làm phát sinh quyền, nghĩa vụ dân sự của các bên đương sự. Lãi suất các bên thỏa thuận phù hợp với quy định của Luật các tổ chức tín dụng.

Quá trình thực hiện hợp đồng vay, chị Mã Thị Lan và anh Nguyễn Văn Quế đã trả được tổng số tiền như sau: Gốc 12.501.000 đồng, lãi 15.097.434 đồng. Chị Lan, anh Quế còn nợ Ngân hàng BVB tính đến ngày 14/9/2020 là: Nợ gốc 187.499.000 đồng, nợ lãi trong hạn 73.273.588 đồng, nợ lãi phạt chậm lãi 6.330.803 đồng, nợ lãi phạt chậm vốn 33.819.709 đồng. Tổng cộng còn nợ là: 300.923.100 đồng

Vợ chồng chị Lan, anh Quế đang khó khăn trong kinh doanh, các cửa hàng đóng cửa mất nguồn thu nhập, vợ chồng nuôi 4 con chung, mẹ già ốm, yếu nên đề nghị Ngân hàng Bản Việt miễn toàn bộ lãi xuất, phí phạt cho vợ chồng, tiền gốc cho anh chị thanh toán mỗi tháng 2.500.000 đồng/tháng (trả trong 6 tháng) đến tháng thứ bảy trả 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng trừ vào nợ gốc cho đến khi trả hết nợ gốc, tiền lãi xin trả 20.000.000 đồng còn

đâu là xin ngân hàng tiền lãi. Ngân hàng không chấp nhận đề nghị này nên không có cơ sở để xem xét.

Đối chiếu với nội dung của Hợp đồng tín dụng số 0458/2018 ký ngày 23/7/2018, giữa chị Lan, anh Quế và BVB, cũng như quá trình thực hiện Hợp đồng, thấy: Chị Lan, anh Quế đã vi phạm về thời hạn trả nợ theo thỏa thuận tại Điều 1 của Điều khoản cho vay trong Hợp đồng tín dụng số 0458/2018 của BVB. Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc chị Lan, anh Quế có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng số tiền 300.923.100 đồng. Trong đó: Nợ gốc 187.499.000 đồng, nợ lãi trong hạn 73.273.588 đồng, nợ lãi phạt chậm lãi 6.330.803 đồng, nợ lãi phạt chậm vốn 33.819.709 đồng và có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng tính từ ngày 15/9/4/2020 cho đến khi thanh toán hết nợ cho BVB, là có căn cứ.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phù hợp với nhận định của HĐXX.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn chị Lan, anh Quế

#### **Về án phí:**

Án phí dân sự phúc thẩm:

Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận chị Lan, anh Quế phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, đối trừ vào số tiền dự phí kháng cáo đã nộp.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Mã Thị Lan, anh Nguyễn Văn Quế phải chịu: 15.046.155 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên, áp dụng Khoản 1 Điều 308 BLTTDS giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 104/2020/DS-ST ngày 14/10/2020 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

##### **Căn cứ:**

- Điều 116, Điều 117 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Điều 90, 91 của Luật các tổ chức tín dụng
- Căn cứ Điều 8 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Điều 13 Thông tư 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam.
- Điều 26, 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

##### **Xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Bản Việt (BVB) đối với chị Mã Thị Lan và anh Nguyễn Văn Quế, về việc: Tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số 0458/02218/MB01A-HDTP.TC ngày 23/7/2018 và Giấy nhận nợ số 01/0458/02218/MB02A-GNN.TC ký kết giữa Ngân hàng TMCP Bản Việt (BVB) với chị Mã Thị Lan, anh Nguyễn Văn Quế.

2. Buộc chị Mã Thị Lan, anh Nguyễn Văn Quế phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Bản Việt (BVB) số tiền tính đến ngày 14/9/2020 là: 300.923.100 đồng. Trong đó nợ gốc 187.499.000 đồng, nợ lãi trong hạn 73.273.588 đồng, nợ lãi phạt chậm lãi 6.330.803 đồng, nợ lãi phạt chậm vốn 33.819.709 đồng.

Kể từ ngày 15/9/2020 anh Quế, chị Lan còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến khi thi hành án xong.

**3. Về án phí:**

Án phí dân sự phúc thẩm: Chị Mã Thị Lan, anh Nguyễn Văn Quế phải chịu 300.000 án phí dân sự phúc thẩm, đối trừ vào số tiền dự phí kháng cáo đã nộp tại Biên lai thu số 0009791 ngày 02/10/2020 tại Chi cục thi hành án Dân sự quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Mã Thị Lan, anh Nguyễn Văn Quế phải chịu 15.046.155 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Bản Việt (BVB) số tiền 5.989.168 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, Ngân hàng TMCP Bản Việt (BVB) đã nộp tại Chi cục thi hành án Dân sự quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội theo Biên lai số 00009370 ngày 08/6/2020.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Các Thẩm phán**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Nam Từ Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Trần Thị Liên Anh**